

CỤC THỐNG KÊ
THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /TKPT-TH

Phú Thọ, ngày 04 tháng 7 năm 2025

V/v thông cáo báo chí tình hình kinh tế -
xã hội 6 tháng đầu năm 2025

Kính gửi:

- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Phú Thọ.

Thực hiện Luật Thống kê ngày 23/11/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12/11/2021; Luật Báo chí năm 2016; Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thống kê; Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Để phục vụ nhu cầu sử dụng thông tin thống kê của các đồng chí Lãnh đạo tỉnh, Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; Thống kê tỉnh Phú Thọ gửi Quý đơn vị ***“Thông cáo báo chí tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Phú Thọ (sau hợp nhất) 6 tháng đầu năm 2025”***.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phòng, Thống kê cơ sở;
- Lưu: VT, TH.

KT. THỦ TRƯỞNG

Trần Văn Việt

Phú Thọ, ngày 04 tháng 7 năm 2025

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Phú Thọ (mới) 6 tháng đầu năm 2025

Sáu tháng đầu năm 2025, kinh tế thế giới cho thấy sự phục hồi chậm cùng nhiều rủi ro tiềm ẩn từ căng thẳng địa chính trị, xung đột thương mại và áp lực lạm phát kéo dài. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2025 đạt 2,9%, giảm nhẹ so với mức 3,3% của năm 2024. Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực. Sản xuất công nghiệp phục hồi rõ rệt, thương mại nội địa ổn định, đồng thời xuất khẩu và đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh, trở thành động lực chính cho tăng trưởng. Cùng với đó, hệ thống chính trị đang tích cực triển khai cải cách hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Tỉnh Phú Thọ (mới) được hợp nhất từ ba tỉnh Vĩnh Phúc, Phú Thọ và Hòa Bình theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội, các cấp, các ngành và chính quyền địa phương đã chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ. Mặc dù đối mặt với không ít khó khăn, thách thức trong giai đoạn chuyển tiếp, nền kinh tế tỉnh vẫn duy trì ổn định, đạt nhiều kết quả tích cực trên hầu hết các lĩnh vực. Sản xuất nông nghiệp bảo đảm đúng khung thời vụ; công nghiệp tăng trưởng khá; hoạt động thương mại, dịch vụ đáp ứng tốt nhu cầu thị trường. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Kết quả cụ thể như sau:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)

Sáu tháng đầu năm 2025, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (mới) ước đạt 10,09%, đứng thứ 6/34 tỉnh mới sắp xếp. Trong đó tỉnh Phú Thọ cũ tăng 10,33%, đứng thứ 9/63 tỉnh, thành phố; tỉnh Vĩnh Phúc tăng 10,07% đứng thứ 10/63 tỉnh, thành phố và tỉnh Hòa Bình tăng 9,72%, đứng thứ 13/63 tỉnh, thành phố. Tốc độ tăng trưởng GRDP của cả 3 tỉnh đều cao hơn mục tiêu Chính phủ giao tại Nghị quyết số 25/NQ-CP.

Đóng góp trong mức tăng trưởng GRDP tỉnh Phú Thọ (mới): Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì ổn định, ước tăng 3,26% so với cùng kỳ,

đóng góp 0,39 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng đóng vai trò động lực chính thúc đẩy kinh tế toàn vùng, ước tăng 15,32%, đóng góp 7,04 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tiếp tục phục hồi tăng 8,20%, đóng góp 2,30 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 2,54%, đóng góp 0,35 điểm phần trăm.

Quy mô GRDP theo giá hiện hành tỉnh Phú Thọ (mới) 6 tháng đầu năm 2025 ước đạt 186,4 nghìn tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế trong GRDP theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tập trung phần lớn ở khu vực công nghiệp – xây dựng với tỷ lệ 46,58%, trong đó ngành công nghiệp chiếm 40,92% tổng GRDP, tiếp theo là khu vực dịch vụ chiếm 29,45%; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 12,10% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 11,87% tổng GRDP chung toàn tỉnh.

Xét theo cơ cấu đóng góp GRDP 6 tháng đầu năm 2025 từ các đơn vị hành chính cũ, tỉnh Vĩnh Phúc chiếm tỷ trọng cao nhất với 48,52%, tiếp đến là tỉnh Phú Thọ cũ với 31,40% và tỉnh Hòa Bình chiếm 20,08% GRDP toàn tỉnh mới.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

2.1. Sản xuất nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh diễn ra ổn định, năng suất, sản lượng các cây trồng chính đạt khá. GTTT khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản ước tăng 3,26%, đóng góp 0,39 điểm phần trăm tăng trưởng GRDP tỉnh mới. Trong đó, tỉnh Phú Thọ cũ tăng 3,12%; tỉnh Vĩnh Phúc tăng 2,48%; tỉnh Hòa Bình tăng 4,26%, tương ứng mức đóng góp lần lượt là 0,17; 0,08 và 0,14 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP chung. Kết quả cụ thể:

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ đông xuân toàn vùng đạt khoảng 132,3 nghìn ha, giảm 1,19% với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do một phần diện tích chuyển sang trồng cây ăn quả và cây công nghiệp ngắn ngày có hiệu quả kinh tế cao (Vĩnh Phúc đạt 51,6 nghìn ha, giảm 1,04% so với cùng kỳ; Phú Thọ cũ đạt 64,2 nghìn ha, giảm 1,6%; Hòa Bình đạt 16,5 nghìn ha, giảm 0,01%). Trong đó, diện tích gieo cấy lúa đạt khoảng 80,4 nghìn ha, giảm 0,46%, sản lượng toàn tỉnh ước đạt 498,3 nghìn tấn, năng suất bình quân đạt 61,97 tạ/ha. Các tỉnh cũ có sự đóng góp như sau: Phú Thọ gieo cấy 35,1 nghìn ha lúa, sản lượng đạt 219,3 nghìn tấn, năng suất 62,43 tạ/ha; Vĩnh Phúc gieo cấy 28,7 nghìn ha, sản lượng đạt 181,7 nghìn tấn, năng suất 63,16 tạ/ha; Hòa Bình gieo cấy 16,48 nghìn ha, sản lượng đạt 97,3 nghìn tấn, năng suất 59,06 tạ/ha.

Chăn nuôi phát triển ổn định, tổng đàn vật nuôi đạt mức cao, công tác kiểm soát dịch bệnh được thực hiện hiệu quả. Toàn tỉnh có khoảng 1,8 triệu con

lợn, tăng 1,97% so với cùng kỳ; đàn gia cầm đạt 24,63 triệu con, tăng nhẹ 2,04%; riêng đàn trâu, bò khoảng 416,4 nghìn con, giảm 4,72%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng toàn tỉnh đạt 244,4 nghìn tấn, tăng 2,92%, trong đó Phú Thọ cũ chiếm 114,3 nghìn tấn, Vĩnh Phúc đạt 71,2 nghìn tấn, Hòa Bình đạt 59,6 nghìn tấn.

2.2. Lâm nghiệp

Công tác trồng rừng được triển khai đúng kế hoạch với tổng diện tích rừng trồng mới tập trung toàn tỉnh đạt 14,7 nghìn ha, tăng 3,24%. Trong đó, Phú Thọ cũ đạt 8,2 nghìn ha (+0,42), Hòa Bình đạt 5,9 nghìn ha (+6,59%), Vĩnh Phúc đạt 529 ha (+12,58%). Tổng sản lượng gỗ khai thác toàn tỉnh đạt 752,7 nghìn m³, tăng 4,27%, chủ yếu từ Phú Thọ cũ (498 nghìn m³), Hòa Bình (231 nghìn m³), Vĩnh Phúc (23,7 nghìn m³). Sản lượng củi khai thác đạt 205,9 nghìn ster, trong đó Hòa Bình chiếm phần lớn với 137,1 nghìn ster.

Tình hình cháy rừng trong 6 tháng đầu năm xảy ra 24 vụ, làm thiệt hại khoảng 71 ha rừng, tập trung tại Hòa Bình (9 vụ, 27,3 ha) và Vĩnh Phúc (8 vụ, 38,4 ha). Các địa phương đang tích cực triển khai các biện pháp phòng chống, hạn chế tối đa thiệt hại trong mùa hanh khô.

2.3. Thủy sản

Hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản tiếp tục ổn định nhờ điều kiện thời tiết thuận lợi, nguồn nước đảm bảo và các chính sách hỗ trợ của tỉnh. Tổng sản lượng thủy sản toàn tỉnh đạt khoảng 39,2 nghìn tấn, tăng 3,78% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng nuôi trồng chiếm phần lớn, đặc biệt là tại Phú Thọ cũ đạt 21,8 nghìn tấn, Vĩnh Phúc đạt 12,2 nghìn tấn, và Hòa Bình đạt 5,2 nghìn tấn. Riêng Hòa Bình có mức tăng cao nhất 6,7%, chủ yếu nhờ mở rộng diện tích và áp dụng kỹ thuật nuôi mới hiệu quả hơn.

3. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Sáu tháng đầu năm 2025, khu vực công nghiệp – xây dựng tiếp tục khẳng định vai trò trụ cột của kinh tế tỉnh Phú Thọ mới, chiếm tỷ trọng trên 46% GRDP. Ngành công nghiệp duy trì tăng trưởng mạnh, tốc độ tăng giá trị tăng thêm đạt 16,23%, đóng góp 6,41 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP chung. Trong đó, tỉnh Vĩnh Phúc đóng góp cao nhất (3,76 điểm), tiếp đến là Phú Thọ cũ (1,81 điểm) và Hòa Bình (0,84 điểm).

3.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn tỉnh tăng trưởng khả quan. Cụ thể, tỉnh Vĩnh Phúc ghi nhận mức tăng 18,98%, chủ yếu nhờ các ngành trọng điểm như linh kiện điện tử (+20,45%), ô tô (+14,41%), xe máy (+4,25%), sản phẩm kim loại (+39,14%) và vật liệu xây dựng (+17,85%).

Tỉnh Phú Thọ cũ đạt mức tăng trưởng cao 45,45%), nhờ sự mở rộng sản xuất của một số ngành như chế biến gỗ, sản phẩm tre nứa (+155,45%), in và sao chép bản ghi (+126,27%), điện tử, máy tính, quang học (+68,22%), sản xuất da và các sản phẩm liên quan (+32,13%).

Tỉnh Hòa Bình tăng 15,29%, trong đó khai khoáng tăng 29,46% nhờ nhu cầu đá xây dựng cao; sản xuất và phân phối điện tăng 21,16% (3.900 triệu kWh) nhờ thủy điện Hòa Bình; ngành chế biến, chế tạo tăng 10,38%, tập trung vào các sản phẩm như gỗ, cao su - plastic, dệt may, giường tủ, bàn ghế.

3.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

Các sản phẩm công nghiệp chủ lực tăng trưởng ổn định. Tại Vĩnh Phúc, sản xuất linh kiện điện tử đạt doanh thu tăng mạnh (+20,94%) nhờ đáp ứng đơn hàng lớn từ Samsung, Apple; ô tô các loại tăng (+16,31%), gạch ốp lát tăng (+13,30%) nhờ chính sách kích cầu và sản phẩm mới.

Tại Phú Thọ cũ, nhiều sản phẩm công nghiệp có sản lượng tăng mạnh, điển hình như máy tính xách tay (13 triệu chiếc, tăng +93,3%), giày thể thao (3,2 triệu đôi, tăng +32,1%), phân bón tăng 13,5% và xi măng 22,5%.

Tại Hòa Bình, sản phẩm công nghiệp trọng điểm là điện sản xuất (3.900 triệu kWh, tăng 21,56%), sản phẩm từ gỗ, cao su - plastic, dệt may, giường tủ bàn ghế cũng ghi nhận mức tăng trưởng hai chữ số.

3.3. Ngành xây dựng

Hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng khá nhờ tiến độ giải ngân vốn đầu tư công được đẩy nhanh và hoạt động xây dựng trong dân cư ổn định. Giá trị tăng thêm ngành xây dựng tăng 9,74%, đóng góp 0,63 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP chung toàn tỉnh. Các dự án trọng điểm được tập trung thực hiện, góp phần nâng cao năng lực kết cấu hạ tầng, tạo động lực thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

4. Thương mại, dịch vụ

Với tổng dân số (thực tế thường trú) hơn 3,7 triệu người sau khi hợp nhất, tỉnh mới trở thành một thị trường tiêu dùng nội địa lớn, có sức mua cao và đa dạng, là động lực để phát triển các hoạt động thương mại, logistics, bán lẻ, tài chính, du lịch và dịch vụ đời sống. Sáu tháng đầu năm 2025, khu vực dịch vụ ghi nhận mức tăng trưởng tốt với GTTT tăng 8,20%, đóng góp 2,30 điểm phần trăm vào GRDP toàn tỉnh. Các hoạt động du lịch, lưu trú, ăn uống phát triển tích cực nhờ dịp nghỉ lễ và sự phục hồi của thị trường trong nước.

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng toàn tỉnh ước đạt 94.150 tỷ đồng, tăng 14,47% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ

hàng hóa chiếm tỷ trọng lớn nhất với 73.216 tỷ đồng (tăng 15,31%). Xét theo địa phương, tỉnh Vĩnh Phúc đạt cao nhất với 34.908 tỷ đồng (tăng 14,34%), tiếp theo là tỉnh Phú Thọ cũ với 25.519 tỷ đồng (tăng 11,05%) và tỉnh Hòa Bình đạt 12.789 tỷ đồng (tăng 28,10%).

Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống toàn tỉnh đạt khoảng 9.497 tỷ đồng (tăng 19,32%), chủ yếu nhờ các hoạt động du lịch nội địa phục hồi mạnh trong các dịp nghỉ lễ. Trong đó, Vĩnh Phúc đạt 3.816 tỷ đồng (tăng 21,59%), Phú Thọ cũ đạt 3.295 tỷ đồng (tăng 13,19%), Hòa Bình đạt 2.387 tỷ đồng (tăng 24,96%).

Doanh thu dịch vụ lữ hành đạt 378 tỷ đồng, tăng 10,66%, trong đó Phú Thọ cũ (170 tỷ đồng), Vĩnh Phúc (208 tỷ đồng).

Các dịch vụ khác đạt 11.060 tỷ đồng, tăng 5,78%. Trong đó, Vĩnh Phúc đạt 5.105 tỷ đồng (tăng 16,01%), Phú Thọ cũ đạt 2.649 tỷ đồng (tăng 21,17%), riêng Hòa Bình giảm 14,57%, còn 3.305 tỷ đồng.

4.2. Vận tải

Hoạt động vận tải trên địa bàn toàn tỉnh tăng trưởng khá nhờ sự phục hồi mạnh về nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa. Tổng doanh thu vận tải toàn tỉnh đạt 9.883 tỷ đồng, tăng 12,77%. Trong đó, Vĩnh Phúc đạt 4.512 tỷ đồng (tăng 11,19%), Phú Thọ cũ đạt 4.195 tỷ đồng (tăng 12,84%), Hòa Bình đạt 1.176 tỷ đồng (tăng 18,98%).

Phân theo loại hình, vận tải hành khách đạt doanh thu 1.987 tỷ đồng (tăng 23,19%), vận tải hàng hóa đạt 6.844 tỷ đồng (tăng 8,59%). Hoạt động kho bãi, bưu chính và dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt doanh thu 1.043 tỷ đồng, tăng trưởng mạnh nhất (tăng 24,12%), phản ánh sự sôi động trong giao thương nội địa và liên vùng của tỉnh trong thời gian qua.

II. CÁC CHỈ TIÊU ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ

1. Thu, chi ngân sách nhà nước

Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh đạt gần 31,7 nghìn tỷ đồng, tương đương tỷ lệ 78% dự toán (Trong đó, tỉnh Vĩnh Phúc cũ đạt trên 19 nghìn tỷ đồng- 70% dự toán, tỉnh Phú Thọ cũ đạt trên 8,5 nghìn tỷ đồng - 109% dự toán, tỉnh Hòa Bình cũ đạt trên 4,1 nghìn tỷ đồng- 74% dự toán).

2. Hoạt động ngân hàng

Hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (mới) 6 tháng đầu năm 2025 diễn ra ổn định, huy động vốn và cho vay tiếp tục tăng trưởng, mặt bằng lãi suất giảm nhẹ, nợ xấu được kiểm soát ở mức thấp.

Tại Phú Thọ cũ, tổng nguồn vốn huy động đến 30/6/2025 đạt 110.120 tỷ đồng, tăng 10,% so với cuối năm 2024; tổng dư nợ cho vay đạt 127.464 tỷ đồng,

tăng 10,3%, trong đó dư nợ ngắn hạn chiếm hơn 64%. Tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,82% tổng dư nợ.

Tại Vĩnh Phúc, tổng nguồn vốn huy động ước đạt 149.667 tỷ đồng (+6,80%), trong đó tiền gửi dân cư chiếm tỷ trọng lớn. Tổng dư nợ cho vay đạt 154.593 tỷ đồng (+7,60%), chủ yếu là các khoản vay ngắn hạn và tập trung vào khu vực hộ gia đình, tư nhân. Tỷ lệ nợ xấu ước chiếm 0,48%.

Tại Hòa Bình, các tổ chức tín dụng chú trọng triển khai tín dụng theo hướng ưu tiên, kiểm soát chất lượng khoản vay. Tổng vốn huy động đạt 47.594 tỷ đồng (+4,4%), dư nợ cho vay đạt 41.804 tỷ đồng (+5,3%) và nợ xấu ở mức thấp, dưới 2% tổng dư nợ.

3. Vốn đầu tư toàn xã hội

Trong 6 tháng đầu năm 2025, hoạt động đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Thọ mới ghi nhận kết quả tích cực, đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 62.893 tỷ đồng, tăng 14,33% so với cùng kỳ. Cơ cấu nguồn vốn tập trung vào các dự án hạ tầng giao thông, phát triển đô thị, công nghiệp và khu dân cư. Vốn khu vực ngoài nhà nước giữ vai trò chủ đạo, chiếm 52,82% tổng vốn, ước đạt 33.221 tỷ đồng, tăng 11,86%; tiếp theo là vốn khu vực Nhà nước đạt 14.888 tỷ đồng (chiếm 23,67%), tăng 14,29% và vốn khu vực đầu tư nước ngoài (chiếm 23,51%) đạt 14.784 tỷ đồng, tăng 20,34% so với cùng kỳ năm trước.

Tại Vĩnh Phúc, tổng vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng đầu năm ước đạt 24.038 tỷ đồng, tăng 12,05% so với cùng kỳ. Trong đó: vốn ngân sách Nhà nước ước đạt 4.612 tỷ đồng, tăng 10,54%, tập trung cho các công trình giao thông liên kết vùng, y tế, giáo dục và nông thôn mới; vốn ngoài Nhà nước đạt 11.158 tỷ đồng, tăng 13,35%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 8.268 tỷ đồng, tăng 11,17%, với nhiều dự án quy mô lớn được triển khai như Nitori, UTI Vina, Golden Bloom Vina...

Tại Phú Thọ cũ, tổng vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng ước đạt 24.608 tỷ đồng, tăng 14,03%. Trong đó: vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước đạt 5.401 tỷ đồng, tăng 25,82%; vốn khu vực ngoài Nhà nước đạt 14.356 tỷ đồng, tăng 10,86%; vốn FDI đạt 4.850 tỷ đồng, tăng 11,83%. Nhiều công trình lớn được triển khai như nhà máy điện tử BYD, khu đô thị Phú Lợi, VIC Grand Square, đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên...

Tại Hòa Bình, vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng đầu năm ước đạt 14.247 tỷ đồng, tăng 18,96%. Trong đó: vốn khu vực nhà nước đạt 4.875 tỷ đồng (+6,87%), vốn ngoài Nhà nước đạt 7.706 tỷ đồng (+11,62%), vốn FDI đạt 1.666

tỷ đồng, gấp hơn 3 lần so với cùng kỳ. Các dự án lớn đang triển khai gồm: Hồ chứa nước Cánh Tạng, cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu, các khu đô thị mới và nhà máy điện tử.

4. Thu hút đầu tư

Môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện, 6 tháng đầu năm tỉnh đã thu hút đạt hơn 469 triệu USD vốn đầu tư FDI đăng ký (*trong đó Phú Thọ cũ 56 triệu USD, Vĩnh Phúc 410 triệu USD và Hòa Bình 2,7 triệu USD*) và 43.198 tỷ đồng vốn DDI (Phú Thọ cũ 1.192 tỷ đồng; Vĩnh Phúc gần 4.000 tỷ đồng; Hòa Bình 38.006 tỷ đồng¹).

5. Phát triển doanh nghiệp

Môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện rõ nét, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp mới thành lập sau sáp nhập, các trung tâm dịch vụ hành chính công đã được đồng bộ hóa thủ tục, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin và pháp lý đầu tư. Trong nửa đầu năm 2025, có 1.878 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với số vốn đăng ký hơn 17,4 nghìn tỷ đồng và có 818 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động sản xuất, điều này cho thấy những tín hiệu rất lạc quan, doanh nghiệp đã vượt qua khó khăn, tích cực tìm kiếm khách hàng, thị trường mới.

6. Chỉ số giá

Mặt bằng giá tiêu dùng toàn tỉnh Phú Thọ (mới) 6 tháng đầu năm 2025 được giữ ổn định, phản ánh hiệu quả của công tác điều hành giá, kiểm soát lạm phát và bình ổn thị trường của các địa phương.

Tại Vĩnh Phúc, CPI bình quân tăng 2,40% so với cùng kỳ năm trước. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống, giao thông, và giáo dục là những nhóm có mức tăng cao, trong khi một số nhóm như bưu chính viễn thông và nhà ở có mức biến động thấp.

Tại Phú Thọ cũ, CPI bình quân tăng 3,33%, tập trung chủ yếu vào các nhóm: thực phẩm, dịch vụ giáo dục và giao thông do giá lương thực, học phí và

¹ Tỉnh Hòa Bình đã thu hút một số dự án quy mô lớn: Dự án Sản xuất nông nghiệp và chế biến thực phẩm Đa Phúc tại huyện Yên Thủy của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Đa Phúc (7.500 tỷ đồng); dự án Sản xuất nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi Lạc Thịnh tại huyện Yên Thủy của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Yên Thủy (7.000 tỷ đồng); dự án Đầu tư mở rộng Khu du lịch nghỉ dưỡng, tắm khoáng, vui chơi giải trí và khai thác, sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng chai (Khu du lịch và thương mại dịch vụ Sào Báy) tại huyện Kim Bôi của Công ty Cổ phần thương mại du lịch Lạc Hồng (1.995 tỷ đồng); dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và sân golf Độc Lập tại thành phố Hòa Bình (1.536 tỷ đồng); dự án Khu đô thị sinh thái số 4 xã Thịnh Minh, thành phố Hòa Bình của Công ty TNHH Phát triển Phú Hưng Thái (1.455 tỷ đồng); dự án Khu đô thị sinh thái số 01 xã Hợp Thành tại thành phố Hòa Bình của Công ty TNHH Phát triển Phú Hưng Thái (2.936 tỷ đồng).

xăng dầu có xu hướng tăng nhẹ. Giá gas, vật liệu xây dựng trong nước biến động nhưng trong tầm kiểm soát.

Tại Hòa Bình, CPI bình quân 6 tháng tăng 1,38% so với cùng kỳ, trong đó nhóm thực phẩm, đồ uống và thuốc, dịch vụ y tế có mức tăng nhẹ; các nhóm khác giữ ổn định hoặc có xu hướng giảm như giao thông và bưu chính viễn thông.

III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Lao động việc làm

Trong 6 tháng đầu năm 2025, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của tỉnh Phú Thọ (mới) - đạt khoảng 1,86 triệu người, trong đó tổng số lao động có việc làm là 1,83 triệu, chiếm tỷ lệ 98,74% so với tổng lực lượng lao động (chiếm trên 50% dân số toàn tỉnh mới). Cụ thể: Vĩnh Phúc có 604,46 nghìn lao động, chiếm 98,27% lực lượng lao động; Phú Thọ (cũ) có 721,2 nghìn lao động, chiếm 99,1%; Hòa Bình có 507,5 nghìn lao động, chiếm 98,8%.

Giải quyết việc làm: Trong 6 tháng đầu năm 2025, tỉnh Phú Thọ (mới) đã giải quyết việc làm cho 31.054 người trong nước, đồng thời tổ chức 2.264 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Cụ thể: Vĩnh Phúc: Giải quyết việc làm cho 14.062 người trong nước và đưa 334 lao động đi làm việc ở nước ngoài. Phú Thọ cũ: Hỗ trợ tìm việc thành công cho 6.228 người trong tỉnh và đưa 1.500 lao động sang làm việc tại nước ngoài theo hợp đồng. Hòa Bình: Giúp 10.764 lao động ổn định việc làm tại địa phương và tuyển chọn 430 người đi làm việc ở nước ngoài.

2. Tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ

Tình hình tai nạn giao thông: Tính đến 15/6/2025, toàn tỉnh xảy ra 354 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm 209 người chết; số người bị thương 251 người.

Tình hình cháy, nổ: Toàn tỉnh xảy ra 75 vụ cháy, 03 người bị thương, ước thiệt hại 4,8 tỷ đồng.

3. Tình hình thiên tai

Trong 6 tháng đầu năm 2025, thiên tai trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (mới) diễn biến phức tạp, chủ yếu là các đợt mưa lớn, giông sét, lốc xoáy, gây thiệt hại về người, tài sản và sản xuất nông nghiệp tại nhiều địa phương.

Tại Phú Thọ cũ, xảy ra 4 đợt mưa lớn trên diện rộng, gây thiệt hại về người (2 người chết), 11,8 ha lúa, 0,7 ha mạ, 45,3 ha ngô, 55,5 ha diện tích rừng, 43 nhà dân bị tốc mái, hư hỏng. Ước tính thiệt hại khoảng 2,9 tỷ đồng.

Tại Hòa Bình, thiên tai chủ yếu xảy ra trong tháng 6 dưới hình thức mưa giông, mưa đá kèm gió mạnh, tập trung tại các huyện Mai Châu, Đà Bắc, Kim Bôi, Tân Lạc... Gây thiệt hại 2 người chết, 209 nhà dân ảnh hưởng (01 nhà bị cháy do sét đánh), 56,7 ha cây trồng, 10 con gia súc bị chết và 01 xe ô tô hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại ước khoảng 630,7 triệu đồng.

Tại Vĩnh Phúc, xảy ra 01 trận mưa giông kèm sét vào ngày 23/5/2025 tại huyện Yên Lạc khiến 01 người tử vong. Chính quyền địa phương đã kịp thời thăm hỏi, động viên gia đình nạn nhân./.

THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ